

Bài 21

Thực hành

PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau khi học, HS cần :

- Biết cách đọc, khai thác thông tin và rút ra nhận xét về nhiệt độ và lượng mưa của một địa phương được thể hiện trên biểu đồ.
- Bước đầu biết nhận dạng biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của nửa cầu Bắc và nửa cầu Nam.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa (hay biểu đồ khí hậu) là hình vẽ mô tả diễn biến (tiến trình) của các yếu tố khí hậu : nhiệt độ, lượng mưa trung bình các tháng trong năm của một địa phương.

Để thể hiện diễn biến của nhiệt độ và lượng mưa qua các tháng trong năm, người ta dùng hệ toạ độ vuông góc với trục ngang (trục hoành) biểu hiện thời gian và trục dọc (trục tung) biểu hiện nhiệt độ (bên phải) và lượng mưa (bên trái). Trên trục ngang có chia đều 12 phần, mỗi phần ứng với 1 tháng, từ tháng 1 đến tháng 12 (12 tháng). Trên trục dọc có chia đều các khoảng cách làm đơn vị đo tính các đại lượng (nhiệt độ, lượng mưa), mỗi khoảng cách ứng với 5°C , 10°C , 20°C hoặc ứng với 50mm, 100mm, 200mm.

- Đây là bài thực hành phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa duy nhất trong chương trình địa lí lớp 6, đồng thời là bài thực hành đầu tiên về phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa trong chương trình địa lí THCS. Vì vậy, trước khi hướng dẫn HS đọc và khai thác nội dung của biểu đồ, GV cần nêu một vài ý về biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa (khái niệm, cách thể hiện các yếu tố khí hậu trên biểu đồ).

Hướng dẫn HS từng bước đọc và khai thác thông tin trên biểu đồ :

- + Dựa vào biểu đồ đo tính nhiệt độ và lượng mưa của từng tháng trong năm.
- + Đối chiếu, so sánh, phân tích, tổng hợp các số liệu đã thu thập được.
- + Rút ra nhận xét, kết luận về đặc điểm khí hậu của địa phương được thể hiện trên biểu đồ.

- Hướng dẫn HS dựa vào biểu đồ để đo các đại lượng : Dựa vào các trục của hệ toạ độ vuông góc để đo các trị số về nhiệt độ, lượng mưa, đặc biệt là trị số tối đa (cao nhất) và trị số tối thiểu (thấp nhất). Chẳng hạn muốn biết nhiệt độ cao nhất, thấp nhất của Hà Nội là bao nhiêu độ phải dựa vào trục nhiệt độ. Khi cần, dùng thước kẻ đặt đúng vào điểm cao nhất và điểm thấp nhất của đường cong, vuông góc với trục nhiệt độ và đọc trị số trên trục nhiệt độ. Muốn biết nhiệt độ cao nhất và thấp nhất diễn ra vào tháng nào, phải dựa vào trục ngang, kéo từ điểm chỉ nhiệt độ cao nhất hoặc thấp nhất một đường thẳng góc với trục ngang. Hướng dẫn HS tìm cột mưa cao nhất và cột mưa thấp nhất cũng dùng thước kẻ đặt sát đầu mỗi cột, kẻ đường vuông góc với trục lượng mưa và đọc trị số trên trục lượng mưa. Căn cứ vào trục thời gian để xác định lượng mưa cao nhất vào tháng nào và lượng mưa thấp nhất vào tháng nào.

- Đây là bài thực hành nên rất thuận lợi cho việc tổ chức HS học tập theo nhóm. Vì vậy, GV có thể dựa vào nội dung bài để xây dựng phiếu học tập cho HS. Nếu không có điều kiện, GV cho HS ghi kết quả bài tập ra giấy nháp.

III - CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của Hà Nội.
- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của hai địa điểm A và B.
- Phiếu học tập cho HS (nếu có).

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI MỚI

- GV sử dụng phương pháp đàm thoại vấn đáp (dựa vào các câu hỏi ở mục 1, bài tập 1 trong SGK) kết hợp với phương pháp trực quan giúp HS nhận biết được nội dung và hình thức thể hiện của biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa.

- GV tổ chức cho HS học tập theo nhóm nhỏ :

+ GV chia HS trong lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm khoảng 4 hoặc 6 HS.

+ GV giao nhiệm vụ cho các nhóm :

- 1/2 số nhóm phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của Hà Nội (mục 2, bài tập 1).

- 1/2 số nhóm phân tích hai biểu đồ hình 56 và 57 (bài tập 2).

+ GV hướng dẫn HS cách xác định nhiệt độ, lượng mưa cao nhất, thấp nhất và các tháng tương ứng với nhiệt độ, lượng mưa cao nhất, thấp nhất (bài tập 1). Gợi ý HS liên hệ với kiến thức đã học về hiện tượng các mùa trên Trái Đất ; mùa nóng, mùa lạnh ở nửa cầu Bắc, nửa cầu Nam (bài tập 2).

+ HS học tập (trao đổi, thảo luận) theo nhóm.

+ HS báo cáo kết quả : hai HS đại diện cho hai nhóm báo cáo (một HS báo cáo bài tập 1, một HS báo cáo bài tập 2). Các nhóm khác theo dõi, góp ý, bổ sung.

+ GV tóm tắt, chuẩn xác kiến thức :

- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của Hà Nội.

Về nhiệt độ : Nhiệt độ cao nhất khoảng 29°C (tháng 6, 7).

Nhiệt độ thấp nhất khoảng 17°C (tháng 11).

Nhiệt độ chênh lệch giữa tháng cao nhất và thấp nhất khoảng 12°C .

Về lượng mưa : Lượng mưa cao nhất khoảng 300mm (tháng 8).

Lượng mưa thấp nhất khoảng 20mm (tháng 12, 1).

Lượng mưa chênh lệch giữa tháng cao nhất và thấp nhất khoảng 280mm.

Nhận xét chung : Nhiệt độ và lượng mưa có sự chênh lệch giữa các tháng trong năm, có tháng nhiệt độ cao, có tháng nhiệt độ thấp; có tháng lượng mưa nhiều, có tháng lượng mưa ít; sự chênh lệch nhiệt độ và lượng mưa giữa tháng cao nhất và thấp nhất tương đối lớn.

- Biểu đồ hình 56 và hình 57.

Biểu đồ hình 56 :

Tháng có nhiệt độ cao nhất : tháng 4.

Tháng có nhiệt độ thấp nhất : tháng 1.

Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10.

Biểu đồ hình 57 :

Tháng có nhiệt độ cao nhất : tháng 12.

Tháng có nhiệt độ thấp nhất : tháng 7.

Mùa mưa bắt đầu từ tháng 10 đến tháng 3.

Kết luận : Biểu đồ hình 56 là biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của địa điểm ở nửa cầu Bắc (mùa nóng, mưa nhiều từ tháng 4 đến tháng 10).

Biểu đồ hình 57 là biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của địa điểm ở nửa cầu Nam (mùa nóng, mưa nhiều từ tháng 10 đến tháng 3).